

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Túi sách hướng dẫn sử dụng 83642-K12-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110, WINNER R

Mã sản phẩm 83642K12900 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, FUTURE 125, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, VISION 110, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X

Phụ tùng xe máy mã 83642K12900 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, FUTURE 125, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, VISION 110, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/tui-sach-huong-dan-su-dung-83642-k12-900-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-future-125-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vision-110-wave-110-winner-r--83642K12900> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Túi sách hướng dẫn sử dụng 83642-K12-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110, WINNER R



SKU	83642K12900
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, FUTURE 125, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, VISION 110, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X
Năm	AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 AIR BLADE 125/160: 2023,2024,2025,2026 BLADE 110: 2016,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 FUTURE 125: 2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 LEAD 125: 2013,2014,2015,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX: 2014,2015,2016,2017 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020 SH 125/150: 2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/160: 2023,2024 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 VISION 110: 2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE ALPHA 110: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE RSX 110: 2014,2015,2016,2017,2018 WINNER 150: 2016,2017,2018,2019 WINNER R: 2025,2026 WINNER X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026
ĐVT	Cái
Giá lẻ	35.327đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	18,593đ	-47.4%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	19,645đ	-44.4%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	20,698đ	-41.4%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	21,925đ	-37.9%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	35,327đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 83642K12900 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 48 CATALOGUE BỘ DỤNG CỤ WINNER R (2025-2026)** — HONDA · WINNER · 2025,2026 · CATALOGUE WINNER R (2025-2026) (FS150FT - FS150AFT) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-48-catalogue-bo-dung-cu-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005629>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE / ẮC QUY HONDA WAVE 110 K89 (2017)** — HONDA · WAVE · 2017 · CATALOGUE WAVE 110 K89 (2017) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-ac-quy-honda-wave-110-k89-2017--EPCDOV0004559>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE / BÌNH ĐIỆN HONDA WAVE ALPHA 110** — HONDA · WAVE · 2024 · WAVE ALPHA 110 (2024) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-binh-dien-honda-wave-alpha-110--EPCDOV0002933>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 24 CATALOGUE YÊN XE - HỘP ĐỰNG ĐỒ HONDA AIR BLADE 125** — HONDA · AIR BLADE · 2015,2016,2017,2018,2054 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (11/2015-12/2019) · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-24-catalogue-yen-xe-hop-dung-do-honda-air-blade-125--EPCDOV0001276>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE BỘ DỤNG CỤ HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-bo-dung-cu-honda-air-blade-125-12-2012-11-2015--EPCDOV0005314>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE DỤNG CỤ AIR BLADE 125 / 160 (2026)** — HONDA · AIR BLADE · 2026 · CATALOGUE AIR BLADE 125 / 160 (2026) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-dung-cu-air-blade-125-160-2026--EPCDOV0005868>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA AIR BLADE 125 - 150** — HONDA · AIR BLADE · 2020 · CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 150 (2020+) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-dung-cu-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001657>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+)** — HONDA · AIR BLADE · 2023 · CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-dung-cu-honda-air-blade-125-air-blade-160-k2z-k3a-2023--EPCDOV0003226>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA AIR BLADE 125 K27G** — HONDA · AIR BLADE · 2014 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27G (2014) · chi tiết số 6
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-dung-cu-honda-air-blade-125-k27g--EPCDOV0002896>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA LEAD 125** — HONDA · LEAD · 2017,2018,2019 · CATALOGUE LEAD 125 (07/2017-06/2019) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-dung-cu-honda-lead-125--EPCDOV0002366>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Lốp sau (CST) (100/90-10 56J) 42711-K12-902 HONDA LEAD 125	42711K12902	566.114đ
Lốp sau (100/90-10 56J) (IRC) 42711-K12-932 HONDA LEAD 125	42711K12932	614.550đ
Lốp trước (CST) (90/90-12 44J) 44711-K12-903 HONDA LEAD 125	44711K12903	522.192đ
Lốp trước (90/90-12 44J) (IRC) 44711-K12-932 HONDA LEAD 125	44711K12932	580.225đ
Ốp mặt nạ trước 64300-K12-V00ZB HONDA LEAD 125	64300K12V00ZB	262.848đ

Bài viết kiến thức liên quan

Phụ tùng 83642K12900 được đề cập trong 1 bài viết kiến thức:

- **Thân Vỏ Và Phân Biệt Phiên Bản Màu Sắc Honda Winner 150 V1 - Giải Mã Mã 64xxx, 83xxx, 86xxx Từ Catalogue** — 21/05/2026

<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/than-vo-va-phan-biet-phien-ban-mau-sac-honda-winner-150-v1-giai-ma-ma-64xxx-83xx>

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 83642K12900. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 83642K12900*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). *Túi sách hướng dẫn sử dụng 83642-K12-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (83642K12900) — Thông số kỹ thuật PDF*. Truy cập ngày 09/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/tui-sach-huong-dan-su-dung-83642-k12-900-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-future-125-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vision-110-wave-110-winner-r-83642K12900>

MLA (9th ed.):

"Túi sách hướng dẫn sử dụng 83642-K12-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (83642K12900) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-09, <https://wiki.dov.vn/san-pham/tui-sach-huong-dan-su-dung-83642-k12-900-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-future-125-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vision-110-wave-110-winner-r-83642K12900>. Truy cập 09/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Túi sách hướng dẫn sử dụng 83642-K12-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (83642K12900) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-09. <https://wiki.dov.vn/san-pham/tui-sach-huong-dan-su-dung-83642-k12-900-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-future-125-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vision-110-wave-110-winner-r-83642K12900>.

Tài liệu này

Túi sách hướng dẫn sử dụng 83642-K12-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (83642K12900) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
09/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.